

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG HÒA  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST

Ngày 24/4/2020

V/v: *Không công nhận vợ chồng*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phùng Thị Mến

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Bế Ích Hòa

+ Bà Nông Thị Lan

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ma Thị Sao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/01/2020 về việc: Không công nhận vợ chồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Đàm Thị B, sinh năm 1969;

*Bị đơn:* Nông Xuân G, sinh năm 1970;

Cùng trú tại: Phố H, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Chị B có mặt tại phiên tòa, anh Giáp có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 07/01/2020, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn Đàm Thị B trình bày:

*Về hôn nhân:* Chị và anh Nông Xuân G sống chung với nhau từ năm 1990, hôn nhân tự nguyện, được tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương nhưng không đi đăng ký kết hôn, vì thời điểm đó không bắt buộc đăng ký kết hôn, sau đó hai vợ chồng mãi làm ăn nên không nhớ đi đăng ký kết hôn. Quá trình sống chung hòa thuận, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nên phải chịu đựng lẫn nhau, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng gay gắt. Quá trình mâu thuẫn đã được Công an khu phố và Công an huyện đến can thiệp nhiều lần nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, cả hai đều không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, hai vợ

chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được nên có nguyện vọng xin ly hôn anh G.

*Về con chung:* Chị B và anh G có 01 con chung tên là Nông Ngọc S, sinh năm 1990 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung:* Chị B và anh G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Không có.

Tại bản tự khai ngày 07/02/2020 anh Nông Xuân G trình bày: Về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung và vay nợ chung như chị B trình bày. Lý do hai vợ chồng không đi đăng ký kết hôn vì thời điểm đó không bắt buộc đi đăng ký kết hôn. Quá trình sống chung giữa hai vợ chồng sống bất đồng quan điểm, hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Anh và chị B đã sống ly thân được hơn hai năm. Nay chị B yêu cầu ly hôn anh G nhất trí. Do tính chất công việc phải đi làm xa nên anh G đề nghị được xét xử vắng mặt anh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Chị Đàm Thị B khởi kiện xin ly hôn. Anh G hiện nay đang sinh sống tại huyện Q, tỉnh Cao Bằng; căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

[2] *Nội dung vụ án:*

2.1. Về hôn nhân: Chị B và anh G đều thừa nhận sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1990 đến nay, nhưng không đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của chị B và anh G là không có giá trị pháp lý theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý”. Đồng thời, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này”.

Chị B và anh G có đủ điều kiện kết hôn nhưng chỉ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Mặc dù chị B và anh G thống nhất ly hôn, nhưng hôn nhân của anh, chị không hợp pháp. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ hôn

nhân giữa chị B và anh G là vợ chồng theo quy định tại các Điều 9, 14 và 53 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về con chung: Chị B và anh G có 01 con chung tên là Nông Ngọc S sinh năm 1990, hiện nay đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về vay nợ chung: Không có

[3] Về án phí: Chị Đàm Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 51, 53 Luật Hôn nhân và gia đình; các điều 28, 35, 39, 147 và 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1. Về hôn nhân:** Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Đàm Thị B và anh Nông Xuân G là quan hệ vợ chồng.

**2. Về con chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về tài sản chung, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí:** Chị Đàm Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0000886 ngày 08/01/2020 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng thu. Chị B đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, chị B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; riêng anh Giáp có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phùng Thị Mến**

